

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 68/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1984
Địa chỉ: Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.
- Bị đơn: Ông Vương L, sinh năm 1968
Địa chỉ: Ấp G, xã H, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Vương L.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Vương L.
 - Về con chung: Giao 02 cháu Vương Q, sinh ngày 10/3/2006 và Vương Minh Q, sinh ngày 29/6/2015 cho bà H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (Hiện hai cháu Vương Q và Minh Q đang sống cùng bà H). Ông L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở. Đối với cháu Vương Q đã đủ tuổi trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.
 - Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Trần Thị H phải nộp là 150.000 đồng, bà H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0007377 ngày 04/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng, bà H được hoàn lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- CCTHADS Tp. Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

THẨM PHÁN

Lê Yến Nhi